



Review Article/Original Article

Teaching Reading Subjects by Kolb's Model for Experiential Learning to Develop the Capacity of Elementary Students Meet Education Program 2018

Vu Phuong Lien¹, Tran Thi Hoa², Vu Thi Hong Hanh^{3,*}

¹VNU University of Education, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

²Language development club and EQ, Nguy Nhu Kon Tum, Nhan Chinh, Thanh Xuan, Hanoi, Vietnam

³Trung Vuong Primary School, 25 Ly Thai To, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam

Received 12 September 2021

Revised 31 May 2022; Accepted 02 June 2022

Abstract: The 2018 educational program is oriented to develop learners' competencies comprehensively through subjects. However, in order to develop students' capacity, it is necessary to have teaching activities suitable for each subject. Especially in Vietnamese for primary school students, the reading section clearly shows the students' listening, speaking, reading, and writing abilities. In order for students to manifest those abilities, experiential learning is extremely necessary. Students need to be given opportunities to express themselves through specific activities that are consistent with the lesson objectives. The study has selected the Kolb's Model for Experiential Learning to build the tasks, and choose the effective learning method that is suitable for the reading subject with the aim to develop learner's comprehensive reading, writing, listening, and speaking skills. From there, it is proposed to design a teaching plan according to the Kolb experiential model to develop specific competencies in Vietnamese: listening, speaking, reading, and writing.

Keywords: Teaching reading, competency development, David Kolb's learning cycle.

* Corresponding author.

E-mail address: hssvsvhs@yahoo.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4586>

Dạy đọc theo mô hình học tập trải nghiệm của David Kolb nhằm phát triển năng lực của học sinh lớp 1

Vũ Phương Liên¹, Trần Thị Hoa², Vũ Thị Hồng Hạnh^{3,*}

¹Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội,
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

²Câu lạc bộ phát triển Ngôn ngữ và EQ, Ngụy Như Kon Tum, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

³Trường Tiểu học Trưng Vương, 25 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 12 tháng 9 năm 2021

Chỉnh sửa ngày 31 tháng 5 năm 2022; Chấp nhận đăng ngày 02 tháng 6 năm 2022

Tóm tắt: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 định hướng phát triển năng lực người học một cách toàn diện qua các môn học. Tuy nhiên để phát triển năng lực của học sinh cần có những hoạt động dạy đọc phù hợp với từng phần. Đặc biệt trong môn Tiếng Việt dành cho học sinh tiểu học, phần tập đọc thể hiện rất rõ các năng lực nghe, nói, đọc, viết của học sinh. Để học sinh bộc lộ được các năng lực đó thì việc học tập trải nghiệm là vô cùng cần thiết. Học sinh cần được tạo cơ hội để thể hiện bản thân qua những hoạt động cụ thể, phù hợp với mục tiêu bài học. Nghiên cứu đã lựa chọn mô hình học tập trải nghiệm của Kold để xây dựng các nhiệm vụ, lựa chọn phương pháp học tập hiệu quả, phù hợp với phần tập đọc với mục đích để học sinh phát triển năng lực đọc, viết, nghe nói một cách toàn diện. Từ đó đề xuất cách thiết kế một kế hoạch mô hình học tập trải nghiệm của Kold nhằm phát triển những năng lực đặc thù môn tiếng Việt: nghe, nói, đọc, viết.

Từ khóa: Dạy đọc, phát triển năng lực, mô hình học tập trải nghiệm của David Kolb.

1. Mở đầu

Lý thuyết về đọc hiểu và dạy đọc hiểu đã được quan tâm và nghiên cứu từ rất sớm ở các nước Âu Mỹ với công trình của các nhà nghiên cứu như K. Goodman (1970), A. Pugh (1978), L. Baker, A. Brown (1984),... Công trình lớn nhất đánh giá về năng lực đọc hiểu của học sinh trong mọi vấn đề chính là chương trình đánh giá học sinh quốc tế (PISA) vào năm 2002 [1-4]. Theo kết luận của PISA, định nghĩa về đọc và đọc hiểu (reading and reading literacy) có sự thay đổi theo thời gian và điều kiện kinh tế, văn hoá, xã hội. Cách đánh giá trình độ đọc và biết đọc của PISA không dựa vào các yêu cầu và chuẩn chương trình của môn học tiếng trong nhà trường phổ thông các nước mà xuất phát từ

yêu cầu của xã hội đối với hệ thống giáo dục, những kỹ năng cần thiết cho cuộc sống tương lai,... Tuy nhiên, những yêu cầu của PISA có mối quan hệ rất mật thiết với việc dạy học tiếng và giáo dục ngôn ngữ trong nhà trường phổ thông. Việc nghiên cứu nội dung và cách thức đánh giá trình độ đọc của PISA cũng cho thấy rất rõ những nội dung cần bổ sung và điều chỉnh trong việc dạy học tiếng Việt nói riêng và giáo dục ngôn ngữ nói chung của nhà trường Việt Nam hiện nay. Chương trình đánh giá PISA có rất nhiều công trình, kết quả nghiên cứu đã được công bố trong việc đánh giá năng lực đọc hiểu của học sinh: Các câu hỏi mẫu trong phần Đọc hiểu - OECD, PISA 2003; Khung đánh giá: Toán học, Đọc hiểu, Khoa học và Giải quyết vấn đề. Kiến thức và Kỹ năng - OECD, PISA 2003; Báo cáo kỹ thuật - OECD, PISA 2006; Năng lực Khoa học cho Thế giới Ngày mai (Tập 1- Phân tích) - OECD, Đánh giá khả năng đọc hiểu khoa học và khả năng đọc

* Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: t.pham@cgiar.org

<https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4586>

viết trong toán học (Khung cho PISA- 2006) - OECD [5].

Năng lực đọc hiểu nói chung và nói riêng trong môn tiếng Việt là vô cùng quan trọng và cần có môi trường, cách đọc hiểu hiệu quả. Vì vậy nghiên cứu của chúng tôi hướng đến xây dựng một quy trình giúp tổ chức các hoạt động dạy đọc hiểu trong phân tập đọc để học sinh được trải nghiệm và phát triển những năng lực của bản thân.

2. Tổng quan nghiên cứu

Trong nghiên cứu “Cải thiện khả năng đọc hiểu ở các lớp tiểu học”, giáo sư Timothy Shanahan của đại học Illinois tại Chicago đã lý giải rất cụ thể về định nghĩa đọc hiểu, là một “quá trình đồng thời chiết xuất và xây dựng ý nghĩa thông qua tương tác và tham gia với văn bản ngôn ngữ” (Snow, 2002) [6]. Tác giả khái quát các lý thuyết liên quan đến đọc hiểu: chế độ đọc đơn giản, Cái gọi là “cái nhìn đơn giản” về việc đọc tuyên bố rằng việc đọc hiểu mang lại kết quả; lý thuyết liên quan tiếp theo là mô hình xây dựng-tích hợp của lĩnh hội (Kintsch, 2010); ngoài ra, có những lý thuyết về siêu nhận thức và chức năng điều hành có sự phù hợp với khả năng đọc hiểu. Siêu nhận thức đề cập đến nhận thức và quy định về các quá trình suy nghĩ của chính mình (Flavell, 1979), và chức năng điều hành đề cập đến “lệnh và kiểm soát” chức năng hướng dẫn hoặc chỉ đạo tất cả các kỹ năng nhận thức, bao gồm cả sự chú ý, trí nhớ, và nỗ lực (Butterfuss và Kendeou, 2017) từ sự kết hợp của giải mã hiệu quả với khả năng hiểu ngôn ngữ miệng nói chung (Hoover và Gough, 1990). Đặc biệt, tác giả đã đưa ra những biện pháp để cải thiện khả năng đọc hiểu với định hướng tăng tính trải nghiệm cho người học: dạy các kiến thức nền tảng, hỗ trợ phát triển ngôn ngữ bao gồm từ vựng, sử dụng kiến thức và phát triển kiến thức, thực hành có hướng dẫn, các chiến lược đọc hiểu toàn diện, đọc hiểu theo bối cảnh, viết về văn bản, động lực và sự tham gia có vai trò quan trọng trong phát triển năng lực đọc hiểu [7-10].

Ở Việt Nam, đọc hiểu là một trong những vấn đề nghiên cứu được quan tâm của các nhà

giáo dục. Xuất hiện sớm nhất và tạo tiền đề cho những nghiên cứu sau này về đọc hiểu là cuốn sách *Dạy học tập đọc ở tiểu học*, nhà xuất bản Giáo dục, năm 2001 của Lê Phương Nga. Cuốn sách đã đề cập đến tất cả các vấn đề về kỹ năng đọc, về lý luận đến các phương pháp dạy đọc và các dạng bài tập rèn kỹ năng đọc. Có thể nói, nghiên cứu này đã đánh dấu bước quan trọng trong nghiên cứu về đọc hiểu ở nước ta [11]. Tiếp nối ngay sau đó (năm 2002), trong cuốn *Dạy học đọc hiểu ở tiểu học*, Nguyễn Thị Hạnh đã trình bày khá thuyết phục về cơ sở của việc dạy đọc hiểu. Công trình nghiên cứu này cũng đã có nhiều đóng góp cụ thể để tìm hiểu về tiếng Việt nói chung và việc đọc hiểu văn bản nói riêng [12]. Việc dạy đọc hiểu cho học sinh là vô cùng quan trọng, tạo cơ hội được trải nghiệm, được lắng nghe, cảm nhận, hiểu và bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc, hành vi phù hợp với những điều kiện, hoàn cảnh [13]. Khi chương trình GDPT 2018 thông qua với nhiều thay đổi, cuốn sách *Đọc mở rộng lớp 2* của Đỗ Xuân Thảo và Phan Thị Hồ Điệp giúp giáo viên và học sinh hình dung rõ hơn các cấp độ của đọc hiểu cũng như vận dụng dạy đọc hiểu theo các chủ đề khác nhau. Năng lực đọc hiểu này được thể hiện rất rõ trong phân tập đọc và học sinh sẽ được làm quen ngay từ đầu bậc tiểu học (lớp 1). Với độ tuổi này, học sinh cần được rèn luyện để phát triển năng lực bản thân theo một quy trình nhất định vì các em vẫn đang là những tờ giấy trắng, chưa biết cách tự lựa chọn kiến thức phù hợp, chưa biết vận dụng những kỹ năng, năng lực nào của bản thân để giải quyết vấn đề. Giáo viên cần là người định hướng để học sinh biết cách quan sát, suy tưởng và gọi tên những kiến thức rời rạc. Học sinh sẽ được trải nghiệm với đa dạng học liệu, phương pháp tiếp cận giúp phát triển năng lực của bản thân. Vì vậy chúng tôi lựa chọn chủ đề Dạy đọc theo mô hình trải nghiệm của David Kolb nhằm phát triển năng lực của học sinh lớp 1.

Với môn Tiếng Việt theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, học sinh sẽ được rèn luyện các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe với những

chủ đề gần gũi, thú vị để tạo hứng thú cho người học. Môn tiếng Việt phân chia thành các phần: tập đọc, tập viết- chính tả, luyện từ và câu và Tập làm văn. Mỗi phần bên cạnh chức năng chung của môn học thường đảm nhận một mục đích chính. Phần Tập đọc nhằm phát triển kỹ năng đọc - hiểu; phần Tập viết - Chính tả hình thành kỹ năng viết chính tả (viết đúng chính tả, đúng tốc độ); phần Luyện từ và câu trên cơ sở cung cấp kiến thức sơ giản về từ và câu nhằm giúp học sinh dùng từ, viết câu, đoạn văn đúng quy tắc ngữ pháp tiếng Việt; Tập làm văn là phần thực hành tổng hợp nhằm rèn luyện kỹ năng tạo văn bản nói và viết cho học sinh. Đặc biệt, dạy đọc - hiểu trong môn Tiếng Việt là dạy kỹ năng tiếp nhận văn bản, một trong những kỹ năng cơ bản và quan trọng vì nó ảnh hưởng tới chất lượng học tập môn tiếng Việt (khả năng đọc hiểu, cảm nhận) và các môn học khác; ảnh hưởng tích cực tới cuộc sống sau này. Đọc hiểu chính là cách cảm nhận tốt nhất đối với học sinh: hoà mình vào nội dung, hoà mình vào cảm xúc của nhân vật để hiểu. Tuy nhiên thực trạng học sinh học đọc hiểu hiện nay chưa có nhiều cơ hội trải nghiệm với nhiều văn bản khác nhau, vẫn còn tập trung nhiều vào việc học sinh có thể đọc theo yêu cầu, chưa đi sâu rèn luyện kỹ năng đọc cũng như phát huy khả năng sáng tạo của từng học sinh với những bài đọc hiểu khác nhau. Vì vậy chúng tôi lựa chọn chủ đề Dạy đọc theo mô hình học tập trải nghiệm của David Kolb nhằm phát triển năng lực của học sinh lớp 1. *Năng lực đọc* ở các lớp đầu cấp (lớp 1, lớp 2), chú trọng cả yêu cầu đọc đúng với tốc độ phù hợp và đọc hiểu nội dung đơn giản của văn bản. Đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5, chú trọng nhiều hơn đến yêu cầu đọc hiểu nội dung cụ thể, hiểu chủ đề, hiểu bài học rút ra được từ văn bản. Với *năng lực viết* từ lớp 1 đến lớp 3, viết đúng chính tả, từ vựng, ngữ pháp; viết được một số câu, đoạn văn ngắn; ở lớp 4 và lớp 5 bước đầu viết được bài văn ngắn hoàn chỉnh, chủ yếu là bài văn kể, tả và bài giới thiệu đơn giản. *Năng lực nghe hiểu* với thái độ phù hợp và nắm được nội dung cơ bản; nhận biết

được cảm xúc của người nói; biết cách phản hồi những gì đã nghe. Giữa các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe thì kỹ năng đọc chiếm khoảng 60% trong phần đánh giá năng lực.

3. Khung lý thuyết mô hình trải nghiệm David Kolb

Dựa trên thực tế dạy đọc hiện nay, tiến trình dạy đọc hiểu ở các trường tiểu học chủ yếu được thiết kế gồm luyện đọc, tìm hiểu bài và luyện đọc diễn cảm theo quan niệm đọc hiểu là cho học sinh đọc đi đọc lại nhiều lần, đọc trôi chảy, biết thể hiện cảm xúc và nắm được nội dung bài đọc là đạt yêu cầu. Tuy nhiên, với số lượng đông học sinh trong một lớp học, không gian lớp học và quy định thời gian 1 tiết học, rất cần thiết các nghiên cứu về cách thức tổ chức dạy đọc phần Tập đọc theo mô hình trải nghiệm Kolb để có thể tăng cơ hội trải nghiệm cho chính người học, tránh học tập theo một khuôn mẫu, không có sự trải nghiệm thực tế của bản thân để cảm nhận. Thiết kế giờ dạy phần Tập đọc theo các hoạt động với các nhiệm vụ học tập có mục đích đạt các yêu cầu cần đạt về kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Đây là cơ hội để học sinh được trải nghiệm, khám phá vấn đề và phát triển kỹ năng, năng lực của bản thân.

Lý thuyết học tập qua trải nghiệm của David Kolb thường được thể hiện bởi một chu trình gồm 4 giai đoạn: trải nghiệm (kinh nghiệm) rời rạc, quan sát phản ánh (quan sát có suy tưởng), khái niệm hóa, thử nghiệm tích cực.



Hình 1. Quy trình học tập trải nghiệm Kolb.

Bước 1: chu trình này thường bắt đầu với sự tham gia của cá nhân người học bằng *kinh nghiệm rời rạc*. Kinh nghiệm rời rạc là học tập

thông qua các hoạt động, hành vi, thao tác cụ thể, trực tiếp gắn với bối cảnh thực tế, người học tham gia vào một trải nghiệm mới, kinh nghiệm có được thông qua làm, hoạt động trong hoàn cảnh cụ thể.

Bước 2: quan sát có suy tưởng: người học suy nghĩ trở lại các hoạt động và kiểm tra một cách hệ thống những kinh nghiệm đã trải qua, phát hiện những đặc điểm, ý nghĩa của nó. Từ đó cùng nhau chia sẻ, phân tích, thảo luận để thống nhất quan điểm, cách nhìn nhận vấn đề một cách hệ thống. Học sinh cần có các phân tích, đánh giá các sự kiện, các kinh nghiệm qua việc tự mình suy tưởng về kinh nghiệm đó. Khi suy tưởng, chúng ta sẽ “tham gia” sâu hơn vào quá trình, bản thân điều đó cũng đã giúp đỡ rất nhiều cho việc học tập. Với việc suy tưởng có chất lượng, ta sẽ có được các cải tiến, nâng cấp, điều chỉnh cho tiến trình phát triển của việc học tập.

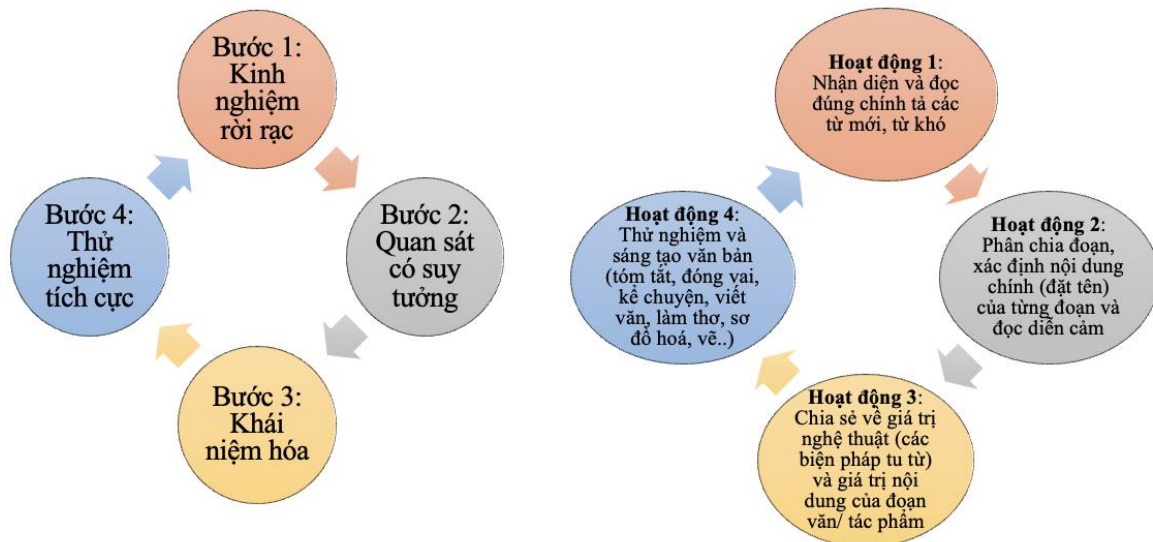
Bước 3: khái niệm hóa là việc học tập thông qua tổng hợp và phân tích những gì quan sát được, giải thích được chúng, xây dựng thành khái niệm, hay nói cách khác là khái niệm hóa

trừu tượng. Đó là kết quả thu được từ sự tiếp nhận những gì vốn có của hiện thực, qua thao tác tư duy của chủ thể để có được sự nhận biết đích thực, bản chất về đối tượng. Không có bước này, các kinh nghiệm sẽ không thể được nâng cấp và phát triển lên một tầm cao mới hữu ích hơn mà chỉ là các trải nghiệm vụn vặt nhặt được trong tiến trình học tập hay thực hành.

Bước 4: thử nghiệm tích cực: học tập thông qua những đề xuất, thử nghiệm các phương án giải quyết vấn đề. Người học sử dụng lí thuyết để giải quyết vấn đề, ra quyết định. Đây là bước để chúng ta xác nhận, phủ nhận các khái niệm từ bước trước.

4. Phương pháp vận dụng mô hình học tập trải nghiệm của Dalvid Kolb trong dạy đọc tiếng Việt

Trong môn tiếng Việt ở bậc tiểu học, năng lực đọc chiếm khoảng 60-63% (theo chương trình GDPT 2018 lớp 1-3 khoảng 60%, lớp 4-5 khoảng 63%), năng lực viết khoảng 25%, năng lực nghe khoảng 10%.



Hình 2. Sự tương ứng giữa các bước của quy trình trải nghiệm với kế hoạch học tập trải nghiệm.

Cả bốn năng lực này đều được thể hiện rất rõ trong phân môn tập đọc vì vậy muốn phát triển năng lực của học sinh thì việc tổ chức các hoạt động học tập phân môn tập đọc đều phải

hướng tới đạt được các yêu cầu cần đạt, các biểu hiện của các năng lực đọc, viết, nghe và nói. Nhóm nghiên cứu lựa chọn vận dụng các bước trải nghiệm của Kolb để xây dựng các

hoạt động trong chủ đề dạy đọc phần tập đọc nhằm phát triển năng lực cho học sinh. Với bước 1, học sinh sẽ rèn luyện các năng lực đọc, nghe, nói qua các hoạt động đọc đúng chính tả, các từ mới, từ khó trong bài. Từ đó hiểu được nội dung, phân chia các phần theo từng đoạn phù hợp và luyện kỹ năng đọc diễn cảm. Đây là bước 2 hướng đến hình thành, phát triển năng lực đọc cho học sinh. Bước 3, học sinh sẽ có cơ hội chia sẻ về nội dung, nghệ thuật (từ ngữ hay, hình ảnh đẹp, các biện pháp tu từ) qua các hoạt động cụ thể góp phần phát triển năng lực nói. Bước 4 sẽ góp phần thể hiện rõ năng lực viết của học sinh thông qua các hoạt động thử nghiệm và sáng tạo văn bản cụ thể, phù hợp với từng bài học. Mô hình trải nghiệm Kolb sẽ giúp

học sinh phát triển năng lực một cách toàn diện với những hoạt động học tập thú vị.

Bốn nhóm hoạt động trong dạy đọc phần Tập đọc được tổ chức thông qua các nhiệm vụ học tập và được thiết kế tổ chức tăng tính trải nghiệm nhiều nhất có thể cho người học trong khi học tập phần Tập đọc thông qua các phương pháp dạy đọc đặc trưng, phương tiện dạy đọc tích cực, hỗ trợ hiệu quả. Các nhiệm vụ học tập tương ứng với từng bước trải nghiệm của David Kolb đều với mục tiêu tạo thật nhiều cơ hội để người học có cơ hội trải nghiệm với văn bản, nội dung và hình thức thể hiện văn bản, đặc biệt là chia sẻ cảm xúc cũng như sáng tạo thông qua viết lại, kể lại, sáng tác văn bản mới.

Bảng 1. Phân tích 4 hoạt động trong dạy đọc phần Tập đọc môn Tiếng Việt - cách tổ chức từng hoạt động

Hoạt động theo mô hình học tập trải nghiệm của Kolb	Mục tiêu dạy đọc phần tập đọc	Nhiệm vụ học tập trong khi học phần tập đọc	Phương pháp dạy đọc phần tập đọc	Phương tiện dạy học hỗ trợ quá trình dạy đọc phần tập đọc
<i>Hoạt động 1:</i> nhận diện và đọc đúng chính tả các từ mới, từ khó	Nhận diện và đọc đúng chính tả các từ mới, từ khó Góp phần phát triển năng lực nghe, nói	Đọc đúng chính tả Luyện đọc thành tiếng theo nhóm cặp Tìm từ khó và giải nghĩa từ, đặt câu	Phương pháp trực quan Trò chơi đọc tiếp sức theo nhóm Phương pháp đóng vai khám phá nghĩa của từ theo ngữ cảnh	Giáo viên đọc mẫu, nghe mẫu Bài giảng điện tử (phân tích cấu tạo từ, giải nghĩa) Clip khám phá từ, mở rộng vốn từ
<i>Hoạt động 2:</i> phân chia đoạn, xác định nội dung chính (đặt tên) của từng đoạn và đọc diễn cảm	Phân chia đoạn, xác định nội dung chính (đặt tên) của từng đoạn và đọc diễn cảm Góp phần phát triển năng lực đọc	Phân chia đoạn dựa trên hình thức và nội dung Đọc diễn cảm phù hợp với ngữ cảnh.	Trò chơi ghép nối tìm nội dung phù hợp với hình thức. Tập làm phát thanh viên, MC, diễn viên,...	Thẻ màu, powerpoint... Giáo viên đọc/ clip mẫu
<i>Hoạt động 3:</i> chia sẻ về giá trị nghệ thuật (các biện pháp tu từ) và giá trị nội dung của đoạn văn/ tác phẩm	Nhận diện được dấu hiệu các biện pháp tu từ, tác dụng Rèn kỹ năng viết và nói câu hoàn chỉnh phù hợp với nội dung, ngữ cảnh Hs lựa chọn hành vi, lời nói tích cực Góp phần phát triển năng lực nói	Khám phá biện pháp tu từ và tác dụng Khám phá giá trị nội dung	Trò chơi đi tìm dấu hiệu (đặt câu khi thay đổi dấu hiệu tu từ và đối tượng). Chia sẻ thông điệp nội dung	Thẻ màu, các ứng dụng tạo trò chơi, powerpoint
<i>Hoạt động 4:</i> thử nghiệm và sáng tạo văn bản	Rèn kỹ năng viết đoạn (kể lại hoặc sáng tạo) Rèn kỹ năng kể chuyện, đóng vai nhân vật có sự tương tác,... phù hợp với cảm xúc, hoàn cảnh Góp phần phát triển năng lực viết, nói	Thực hành sáng tạo sản phẩm (tóm tắt, đóng vai, kể chuyện, viết văn, làm thơ, sơ đồ hoá, vẽ,...). Trình bày sản phẩm sáng tạo (nói, tương tác)	Tập làm thi sĩ/nhà văn/nhà phê bình văn học,... thông qua trình bày sản phẩm. Chia sẻ, trao đổi ý kiến theo nhóm lớn về các sản phẩm.	Giấy màu Clip mẫu

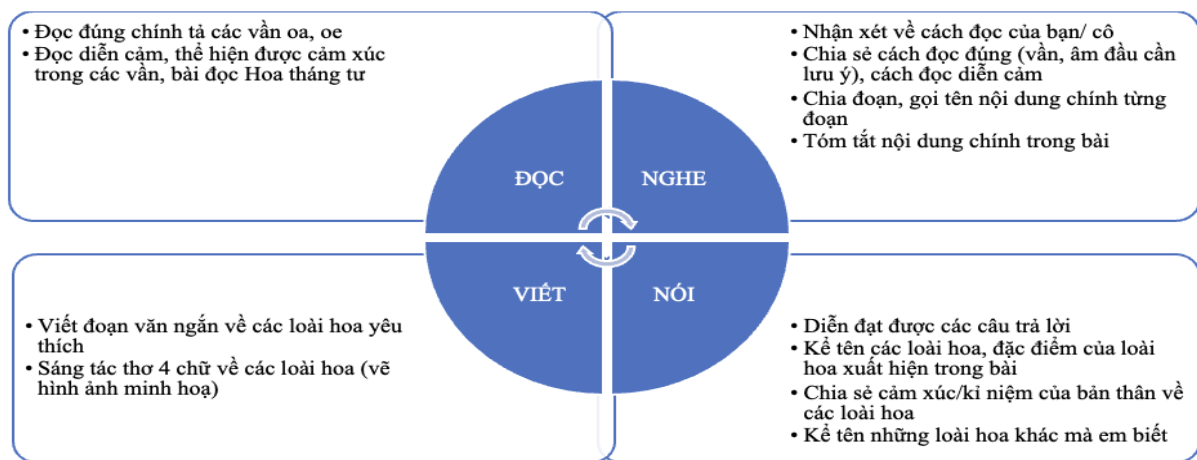
Với phần tập đọc, các bước này được vận dụng linh hoạt phù hợp vào từng văn bản (thơ, văn) để vận dụng các hình thức đóng vai, viết văn, làm thơ hay sơ đồ tư duy phù hợp.

Vận dụng mô hình học tập trải nghiệm trong dạy đọc “Oa, Oe” trong chủ đề “Ngàn hoa khoe sắc”.

Với học sinh lớp 1, phần tập đọc rất quan trọng giúp học sinh hình thành nhiều kỹ năng, đặc biệt với các phần khó cần có phương pháp dạy học cụ thể, trực quan để học sinh dễ tiếp

thu. Phần vần oa/oe là những vần khó phát âm, dễ nhầm lẫn và khó phân biệt, việc tìm tiếng chứa vần học sinh còn gặp khó khăn. Các dạng bài khác nhau đều có thể triển khai theo mô hình học tập trải nghiệm của Kolb để học sinh tăng tính trải nghiệm vì vậy chúng tôi lựa chọn thiết kế một kế hoạch dạy học tập đọc bài oa, oe vận dụng các bước trong mô hình Kolb.

Bước 1. Xác định mục tiêu dạy học của chủ đề bao gồm các yêu cầu cần đạt về năng lực nghe, nói, đọc và viết.



Bước 2. Lựa chọn phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp với mục tiêu dạy học.

Kỹ năng nghe, đọc tiếng mới; từ, câu văn, đoạn văn có chứa tiếng mới của học sinh được tăng cường thông qua các phương pháp làm việc nhóm. Sự phản hồi và ghi nhận mức độ tham gia và hiệu quả được kết hợp với phương pháp trò chơi với các phương tiện hỗ trợ như phần mềm quizzzi, padlet,...

Kỹ năng viết và nói của học sinh được rèn luyện thông qua các hoạt động đóng vai các nhân vật chia sẻ cảm xúc hay thông qua sáng tác bài thơ, bài văn.

Bước 3. Chuẩn bị công cụ và sản phẩm học tập




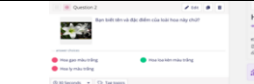
Giáo viên cần chuẩn bị sẵn sàng và đảm bảo các thiết bị hoạt động được bình thường, đạt chất lượng về kênh hình, kênh tính và đảm bảo an toàn khi sử dụng cho học sinh và giáo viên: thẻ màu các vần, bài hát, hình ảnh các loài hoa.

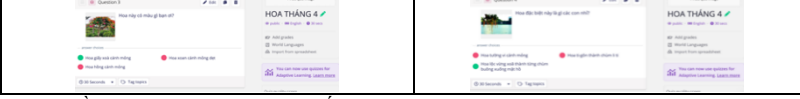




Học sinh cần chuẩn bị đồ dùng học tập và đặc biệt là các nhiệm vụ học tập tìm hiểu bài

học trước khi đến lớp để học sinh luôn có tâm thế tốt, tăng khả năng tính tích cực của học sinh.

Bước 4. Thiết kế các hoạt động dạy học chủ đề phần tập đọc theo 4 bước trải nghiệm của David Kolb. Kiểm tra đánh giá được sử dụng trong toàn bộ quá trình dạy học.

Qua việc tổ chức các hoạt động tìm hiểu bài tập đọc bài Oa, Oe thuộc chủ đề 19 Ngàn hoa khoe sắc (Tiếng Việt lớp 1, tập 2, Bộ sách Chân trời sáng tạo) (bốn hoạt động trong bài tương ứng với bốn bước học tập trải nghiệm theo mô hình Kolb). Với bước 1, học sinh sẽ rèn luyện các năng lực đọc, nghe, nói qua các hoạt động đọc đúng chính tả các vần oa, oe, các từ mới, từ khó trong bài. Từ đó biết cách phân tích cấu tạo các tiếng chứa vần oa, oe. Bước 2 hướng đến hình thành, phát triển năng lực đọc cho học sinh hướng đến việc hiểu được nội dung, phân chia các phần theo từng đoạn phù hợp (ba phần tương ứng với ba đoạn trong bài “Hoa tháng tư” và luyện kỹ năng đọc diễn cảm.

Hoạt động của giáo viên (phương pháp dạy học)	Hoạt động của học sinh (nhiệm vụ)	Nội dung								
1. Khởi động (10 phút)										
<p>- Giáo viên cho học sinh nghe bài hát “Mùa hoa tháng tư” hoặc “Hà Nội 12 mùa hoa” hoặc chuẩn bị hình ảnh/câu đố liên quan đến các loài hoa để tổ chức cho học sinh quan sát.</p> <p>- Giáo viên sử dụng phương pháp trò chơi cho học sinh tham gia trả lời những câu đố.</p>	<p>- Lắng nghe/quan sát, nhận diện và chia sẻ</p> <p>- Tham gia trò chơi khởi động, nhận diện dấu hiệu các loài hoa, rèn luyện đọc từ hoa, tiếng oa</p>	<p>Giáo viên chuẩn bị 2 bài hát cho học sinh nghe: https://www.youtube.com/watch?v=eBTya0sAmkQ https://www.youtube.com/watch?v=F2WNqdKt3-o</p> <p>Một số hình ảnh về các loài hoa cho học sinh quan sát:</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around;">   </div> <p>Câu đố về loài hoa:</p> <ol style="list-style-type: none"> Hoa gì đôi hướng mặt trời Trông như tô nắng ngời ngời sắc hương? Hoa gì còn ngủ còn đông Khi bùng sắc thắm mênh mông xuân về? <p><i>Đáp án: Hoa hướng dương.</i></p> <p><i>Đáp án: Hoa đào.</i></p>								
2. Dạy bài mới (55 phút)										
<p>Hoạt động 1: đọc đúng chính tả các vần oa, oe, đọc diễn cảm (15 phút)</p> <p>- Giáo viên đọc cho học sinh nghe bài Hoa tháng tư</p> <p>- Giáo viên tổ chức cho học sinh đọc theo nhóm 4 (lần lượt từng bạn đọc và nghe bạn đọc)</p> <p>- Giáo viên sử dụng phương pháp trực quan cho học sinh nhận diện các tiếng/từ có vần oa, oe sau khi đọc (làm việc nhóm).</p>	<p>- Đọc đúng chính tả.</p> <p>- Luyện đọc thành tiếng theo nhóm.</p> <p>- Tìm từ theo yêu cầu và xác định điểm giống, khác nhau về cấu tạo từ theo nhóm.</p> <p>- Học sinh ghi nhớ cách đọc, rèn luyện kỹ năng đọc.</p>	<p>- Giáo viên cùng học sinh chỉ ra các tiếng, từ có vần oa, oe: Hoa, hội họa, múa xoè</p> <p>- Đoá hoa, vàng học, họa loa kèn, khoe sắc</p> <p>- Giáo viên phân tích cấu tạo các vần oa, oe lên bảng</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;"> <div style="text-align: center;"> <p>o/a</p> <p>o đứng trước, a đứng sau</p> </div> <div style="text-align: center;"> <p>o/e</p> <p>O đứng trước, e đứng sau</p> </div> </div> <p>Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc, chỉ ra điểm giống nhau:</p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="text-align: center;">o-a-oa</td> <td style="text-align: center;">o-e-oe</td> </tr> <tr> <td colspan="2" style="text-align: center;">Giống nhau: đều có âm “o” đứng trước vần</td> </tr> </table> <p>Giáo viên phân tích mô hình tiếng để học sinh hiểu</p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td>H/ Âm đầu.</td> <td>oa vần</td> <td>X/ Âm đầu</td> <td>oè vần</td> </tr> </table>	o-a-oa	o-e-oe	Giống nhau: đều có âm “o” đứng trước vần		H/ Âm đầu.	oa vần	X/ Âm đầu	oè vần
o-a-oa	o-e-oe									
Giống nhau: đều có âm “o” đứng trước vần										
H/ Âm đầu.	oa vần	X/ Âm đầu	oè vần							
<p>Hoạt động 2: chia đoạn và gọi tên đúng nội dung từng đoạn (10 phút)</p> <p>- Giáo viên tổ chức cho học sinh tập làm phát thanh viên đọc diễn cảm bài Hoa tháng 4: giọng vui vẻ, hào hứng.</p> <p>- Giáo viên tổ chức trò chơi ghép nối giúp học sinh phân chia các đoạn theo nội dung.</p>	<p>- Học sinh đọc diễn cảm phù hợp với ngữ cảnh.</p> <p>- Học sinh thực hành phân chia đoạn dựa trên hình thức và nội dung qua trò chơi ghép nối.</p>	<div style="display: flex; justify-content: space-around;"> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; background-color: #d9ead3;">Hình thức</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; background-color: #fcf8e3;">Nội dung</div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; margin-top: 10px;"> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; background-color: #d9ead3;">Đoạn 1: Từ đầu- khoe sắc</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; background-color: #fcf8e3;">Ca ngợi những loài hoa</div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; margin-top: 10px;"> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; background-color: #d9ead3;">Đoạn 2: từ hoa gạo- mặt hồ</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; background-color: #fcf8e3;">Giới thiệu những loài hoa</div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; margin-top: 10px;"> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; background-color: #d9ead3;">Đoạn 3: còn lại</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; background-color: #fcf8e3;">Kể tên những loài hoa tháng 4</div> </div>								
<p>Hoạt động 3: tìm hiểu đặc điểm các loài hoa (10 phút)</p> <p>- Giáo viên tổ chức trò chơi nhìn tranh, đặc điểm để tìm</p>	<p>- Học sinh tham gia trò chơi xác định tên và đặc điểm phù hợp với từng bức tranh.</p> <p>- Học sinh hoàn</p>	<p>- Hình ảnh câu hỏi trò chơi tìm hiểu tên và đặc điểm của các loài hoa</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around;">   </div>								

Hoạt động của giáo viên (phương pháp dạy học)	Hoạt động của học sinh (nhiệm vụ)	Nội dung		
hiểu tên gọi của các loài hoa qua phần mềm Quizziz. - Giáo viên tổ chức cho học sinh mở rộng vốn từ: tìm các từ chỉ đặc điểm của hoa có chứa tiếng oa, oe bằng mindmap	thành mindmap những từ chỉ đặc điểm của hoa có tiếng oa, oe.	 <p>- Sơ đồ mindmap các từ có chứa tiếng oa, oe</p> 		
Hoạt động 4: viết văn/làm thơ về loài hoa yêu thích (20 phút) - Giáo viên tổ chức cho học sinh đóng vai trong trò chơi Tập làm thi sĩ nhí: viết văn hoặc làm thơ về loài hoa yêu thích. Giáo viên tổ chức thuyết trình: Học sinh đọc diễn cảm bài thơ.	- Học sinh thực hành sáng tạo sản phẩm với chủ đề: loài hoa yêu thích thông qua đặt và viết 1-2 câu văn/1-2 câu thơ dựa trên đặc điểm của các loài hoa. - Học sinh luyện đọc diễn cảm và chia sẻ về bài thơ của mình.	- Học sinh chia sẻ, trưng bày và giới thiệu các câu văn (ví dụ bài hoa tháng tư) và câu thơ và khuyến khích học sinh đan xen minh họa. - Học sinh đánh dấu những từ có chứa tiếng oa, oe trong câu văn, câu thơ của mình Ví dụ: <table border="1" data-bbox="603 909 1331 1128"> <tr> <td data-bbox="603 909 1023 1128">  </td> <td data-bbox="1027 909 1331 1128"> Dưới ánh nắng vàng Hoa sen nở rộ Mặc áo hồng tươi Toả hương thơm ngát </td> </tr> </table>		Dưới ánh nắng vàng Hoa sen nở rộ Mặc áo hồng tươi Toả hương thơm ngát
	Dưới ánh nắng vàng Hoa sen nở rộ Mặc áo hồng tươi Toả hương thơm ngát			
<p style="text-align: center;">3. Củng cố, dặn dò (5 phút)</p> <p style="text-align: center;">Giáo viên định hướng học sinh tìm và hiểu những từ hàng ngày hay sử dụng, hay trong 1 đoạn văn, trong 1 đoạn trích, câu chuyện tranh có chứa các tiếng oa, oe.</p> <p>Giáo viên nhắc nhở học sinh luyện đọc các từ, các câu văn/câu thơ có chứa tiếng oa, oe ở nhà. giáo viên nhận xét bài học, tinh thần học tập của học sinh. Giáo viên nhắc nhở học sinh chuẩn bị trước bài bằng cách đọc trước 10 lần Bài 2 uê, uy.</p>				

Bước 3, học sinh sẽ có cơ hội chia sẻ về nội dung của bài, tìm hiểu về đặc điểm các loài hoa xuất hiện trong bài qua các trò chơi được giáo viên tổ chức trên các phần mềm công nghệ dạy học. Đây cũng là hoạt động giúp học sinh mở rộng vốn từ thuộc nhiều chủ đề khác nhau (các từ có chứa vần oa, oe). Bước 4 sẽ góp phần thể hiện rõ năng lực viết của học sinh thông qua hoạt động tập làm thi sĩ, sáng tác thơ về các loài hoa. Như vậy mô hình học tập trải nghiệm của Kolb sẽ giúp học sinh phát triển năng lực một cách toàn diện với những hoạt động học tập thú vị được tổ chức trong giờ.

5. Kết luận

Nghiên cứu cho thấy dạy đọc phần tập đọc ở tiểu học có thể thiết kế, tổ chức gồm các

nhiệm vụ, hoạt động của học sinh tương ứng với 4 bước của trải nghiệm Kolb. Đặc biệt, nhóm nghiên cứu đã xây dựng được một khung kế hoạch dạy học (giáo án) để thầy cô vận dụng thiết kế linh hoạt với những bài học, chủ đề khác phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện và năng lực học tập của học sinh. Với mong muốn quy trình học tập trải nghiệm Kolb học sinh có cơ hội trải nghiệm ngôn ngữ một cách sáng tạo, rèn những kỹ năng của bản thân, xâu chuỗi những bài học riêng lẻ để thực hiện các dự án học tập. Việc tổ chức dạy đọc phần tập đọc theo mô hình trải nghiệm Kolb còn giúp học sinh có cơ hội phát triển các năng lực đặc thù trong dạy đọc Tiếng Việt: năng lực nghe, nói, đọc, viết. Giáo viên có thể sử dụng công nghệ trong dạy đọc phần tập đọc như các phương tiện, công cụ kiểm tra đánh giá để luôn có được sự tương tác,

sự hứng thú và phản hồi của học sinh,... Phương tiện hỗ trợ hiệu quả hiện nay đối với dạy đọc học sinh tiểu học trong bối cảnh dạy học trực tuyến là các phần mềm hỗ trợ như quizzzi, classpoint, mentimeter, padlet,... Như vậy, nghiên cứu là một gợi ý để giáo viên tổ chức các hoạt động học tập trong phần tập đọc nói riêng và môn Tiếng Việt nói chung trở nên sinh động, hấp dẫn tạo hứng thú cho học sinh khi được học tập trải nghiệm nhưng vẫn hướng đến mục tiêu phát triển năng lực nghe, nói, đọc, viết cho học sinh tiểu học đáp ứng chương trình giáo dục 2018. Chúng tôi hi vọng mô hình học tập trải nghiệm này sẽ sớm được triển khai trong dạy học thực tế.

Tài liệu tham khảo

- [1] K. S. Goodman, Psycholinguistic Universals in the Reading Process, *Journal of Typographic Research*, Spring, 1970, pp.103-110.
- [2] A. K. Pugh, A. K, *Silent Reading: An Introduction to Its Study and Teaching*, Heinemann Educational Publishers, London, 1978.
- [3] OECD, PISA 2009 Assessment Framework - Key Competencies in Reading, Mathematics and Science, Programme for International Student Assessment, 2009.
- [4] T. Shanahan, Common Core State Standards: A New Role for Writing, *Elementary School Journal*, Vol. 115, No.4, 2015, pp. 464-479.
- [5] OERI (Office of Education Research and Improvement), Chapter 5: Strategies for Developing a Research Program on Reading Comprehension, In *Reading for Understanding: Toward an R&D Program in Reading Comprehension*, Rand Education, Science and Technology Policy Institute, MR-1465-OERI, 2002.
- [6] H. W. Catts, T. P. Hogan, S. M. Adlof, *Developmental Changes in Reading and Reading Disabilities, The Connections Between Language and Reading Disabilities*, 1st Edition, Psychology Press, February 7, 2005, pp. 38-51.
- [7] R. M. I. I. Khan, Learners' Perceptions on WhatsApp Integration as a Learning Tool to Develop EFL Vocabulary for Speaking Skill, *International Journal of Language Education*, Volume 5, Number 2, 2021, pp. 1-14, <https://doi.org/10.26858/ijole.v5i2.15787>.
- [8] A. Schmitz, C. Gräsel, B. Rothstein, Students' Genre Expectations and the Effects of Text Cohesion on Reading Comprehension, *Reading and Writing*, Vol. 30, No. 5, 2017, pp. 1115-1135.
- [9] L. P. Nga, Chapter I: Methods of Teaching and Learning Rhyming, Part Two: Methods of Teaching Vietnamese Subjects in Primary Schools, *Methods of Teaching Vietnamese in Primary School I*, University of Education, 2019 (in Vietnamese).
- [10] N. T. Hanh. Solving the Issues of Teaching Reading Comprehension in Primary Schools in the Plan of Teaching Reading in High Schools in Vietnam in the Period of 2015, *Proceedings of the National Scientific Conference on Teaching Literature in High Schools in Vietnam*, Ministry of Education and Training, University of Education, 2013, pp. 459-467 (in Vietnamese).
- [11] T. D. Su, Text Reading Comprehension - a Breakthrough in the Current Content and Methods of Teaching Literature, *Education Magazine*, No. 102 (Theme, Fourth Quarter), 2004, pp. 16-18 (in Vietnamese).
- [12] D. A. Kolb, *Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development*, FT Press, 2014.